

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7117 /UBND-ĐT
V/v tăng cường thiết lập, cấp mã số
vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở An toàn thực phẩm;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Công an Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Công văn số 6398/BNMT-TTTV ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường thiết lập, cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 22951/SNNMT-CCBVT ngày 23 tháng 7 năm 2026 về ban hành Công văn chỉ đạo tăng cường thiết lập, cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát, đối chiếu giữa diện tích sản xuất thực tế với diện tích đã được cấp mã số vùng trồng, giữa nhu cầu xuất khẩu với số lượng cơ sở đóng gói đã được cấp mã số để xây dựng kế hoạch phát triển mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đối với các ngành hàng chủ lực của Thành phố.

- Đẩy nhanh việc hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, cấp mã số theo thẩm quyền đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói đủ điều kiện; hoàn thiện hồ sơ và tổng hợp danh sách gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) để tổng hợp gửi cơ quan có thẩm quyền của nước nhập khẩu phê duyệt; không để tồn đọng hồ sơ hoặc để xảy ra tình trạng vùng trồng, cơ sở đóng gói đã đáp ứng điều kiện nhưng chưa được hoàn thiện thủ tục đề nghị nước nhập khẩu phê duyệt, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc duy trì các điều kiện kỹ thuật tại vùng trồng và cơ sở đóng gói sau khi được cấp mã số; bảo đảm việc cấp mã số thực chất, hiệu quả, đúng quy định; không để xảy ra tình trạng cấp mã số hình thức, buông lỏng quản lý dẫn đến vi phạm quy định của nước nhập khẩu, bị cảnh báo, tạm dừng hoặc thu hồi mã số.

- Thực hiện kiểm tra, truy xuất nguồn gốc, thu hồi và hướng dẫn các vùng trồng, cơ sở đóng gói thực hiện các giải pháp khắc phục đối với các lô hàng bị cảnh báo.

- Hướng dẫn người sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định về quản lý sinh vật gây hại, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật thu hoạch, sơ chế, đóng gói và các yêu cầu kỹ thuật của thị trường nhập khẩu.

- Đẩy mạnh tuyên truyền để người sản xuất, hợp tác xã, cơ sở đóng gói và doanh nghiệp nhận thức đầy đủ về vai trò của mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trong quản lý chất lượng và duy trì thị trường xuất khẩu; tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến các quy định của nước nhập khẩu.

2. Sở An toàn thực phẩm

- Thực hiện kiểm tra, truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi theo phân công, phân cấp; đồng thời thông tin tới Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả xử lý.

- Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản theo phân công, phân cấp; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

3. Công an Thành phố

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi mua bán, cho thuê, mượn, sử dụng trái phép mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; gian lận hồ sơ hoặc các hành vi làm ảnh hưởng đến chất lượng, uy tín nông sản xuất khẩu của Việt Nam.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Chủ trì rà soát, thống kê đầy đủ các vùng sản xuất cây trồng tập trung, vùng nguyên liệu phục vụ xuất khẩu và các cơ sở đóng gói trên địa bàn; đối chiếu giữa diện tích sản xuất thực tế với diện tích đã được cấp mã số, giữa nhu cầu xuất khẩu với số lượng cơ sở đóng gói đã được cấp mã số để làm cơ sở phục vụ công tác thiết lập, cấp, quản lý và xây dựng kế hoạch phát triển mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn cấp xã.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, giám sát việc duy trì và sử dụng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đã được cấp; kịp thời phát hiện, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường các trường hợp có dấu hiệu vi phạm để xử lý theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thiết lập, duy trì và sử dụng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; phối hợp hướng dẫn người sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định về quản lý sinh vật gây hại, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thu hoạch, sơ chế, đóng gói và các yêu cầu kỹ thuật của thị trường nhập khẩu.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực, nhân lực và kinh phí để hỗ trợ người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp xây dựng vùng trồng, cơ sở đóng gói đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm và kiểm dịch thực vật; đẩy nhanh tiến độ thiết lập vùng trồng, cơ sở đóng gói để đạt đủ điều kiện cấp mã số và hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói khi có nhu cầu.

5. Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3837/UBND-ĐT ngày 11 tháng 5 năm 2026 về thực hiện quản lý về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Công văn 4187/UBND-ĐT ngày 20 tháng 5 năm 2026 về phối hợp tháo gỡ khó khăn trong kiểm nghiệm nhằm thúc đẩy xuất khẩu nông sản.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo, đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền quy định, tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân chỉ đạo kịp thời nếu vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, PCT (BMT);
- VPUB: CVP, PCVP (HTT);
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT (ĐT/NMQ).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Thạnh